TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 375/2022/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 07 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 490/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Ông Kiều Anh T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: ấp 6, xã N, huyện B, tỉnh L.

2. Bà Nguyễn Việt T1, sinh năm 1993;

Địa chỉ: ấp 6, xã N, huyện B, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Kiều Anh T và bà Nguyễn Việt T1 thỏa thuận tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có ba con chung tên Kiều Thị Huyền T2, sinh năm 2014, Kiều Trọng N, sinh năm 2016 và Kiều Ngọc Thủy T3, sinh năm 2019. Hiện nay

các con đang sống chung với bà T1. Sau khi ly hôn bà T1 được quyền tiếp tục nuôi dưỡng ba con chung. Ông T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Ông T, bà T1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 300.000đ. Khấu trừ số tiền 300.000đ do ông Kiều Anh T và bà Nguyễn Việt T1 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012283 ngày 28/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Ông T và bà T1 đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã N (GCNKH 115 ngày 30/10/2015);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Miên